

Bản án số: 265/2023/HS-PT  
Ngày: 09/5/2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hòa

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thu Thủy  
Ông Nguyễn Văn Khương

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Thân Văn Nhường, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Trí Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 127/2023/TL - HSPT ngày 10/02/2023, đối với các bị cáo Nguyễn Quang L, Khổng Hữu N và Nguyễn Đình C, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình C, bị hại, người đại diện của người bị hại, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 173/2022/HS-ST ngày 29/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**- Các bị cáo không kháng cáo, nhưng bị kháng cáo:**

**1. Nguyễn Quang L**, tên gọi khác: Không có; Sinh năm 2001, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: 14A/81, khu phố 12, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: Như trên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Đinh Thị H, sinh năm 1973; Gia đình bị cáo có ba anh chị em, bị cáo là con út trong gia đình; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 24/01/2022, chuyển tạm giam từ ngày 26/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai, (có mặt).

**2. Khổng Hữu N**, tên gọi khác: Không có; Sinh năm 1991, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: 31/86, khu phố 7, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: Như trên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Khổng Hữu B, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Thu L, sinh năm 1963; Gia đình có hai anh em, bị cáo con đầu; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không;

bị tạm giữ từ ngày 24/01/2022, chuyển tạm giam từ ngày 26/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai, (có mặt).

- *Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:*

**Nguyễn Đình C**, tên gọi khác: Không có; Sinh năm 1999, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: 314/33/6, khu phố 12, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: Như trên; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trường G, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1972; Gia đình bị cáo có bốn anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 24/01/2022, chuyển tạm giam từ ngày 26/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai, (có mặt).

*Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Quang L, Khổng Hữu N, Nguyễn Đình C, do Hội đồng xét xử phúc thẩm chỉ định:* Luật sư Vũ Thanh H, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, (có mặt).

- *Bị hại có kháng cáo:*

1. Anh Nguyễn Minh C, sinh năm 1995 (đã chết).

*Đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông Nguyễn Minh D, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị Ngọc C, sinh năm 1973 (Ngày 10/3/2022, bà Nguyễn Thị Ngọc C ủy quyền cho ông Nguyễn Minh D tham gia tố tụng). Ông Nguyễn Minh D và bà Nguyễn Thị Ngọc C cùng có mặt.

Cùng địa chỉ: 14C/84, khu phố 1, phường C, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Đinh Quốc T, sinh năm 1995.

Địa chỉ: 89/34, khu phố 8A, phường C, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, (có mặt).

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại và đại diện hợp pháp của người bị hại:* Luật sư Hà Mạnh T, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai, (có mặt).

Trong vụ án còn có những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến việc kháng cáo, nên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh không triệu tập.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 23/01/2022, sau khi ăn tối cùng với Nguyễn Đình C và Lê Văn Tiến D, Nguyễn Trần Minh Đ, Minh H (chưa rõ nhân thân, lai lịch), ở gần Trường Trung học phổ thông E thuộc phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, khi ra về, thì Nguyễn Quang L và anh Nguyễn Ngọc H (sinh năm 1998, cư trú tại khu phố 7, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai) xảy ra xô xát, đánh

nhau, do Nguyễn Quang L cho rằng Nguyễn Ngọc H nhìn đều và không chịu lùi xe mô tô cho Nguyễn Quang L lấy xe.

Lúc này, Nguyễn Quang L chạy vào trong quán bún đậu lấy 01 chiếc đĩa bẻ làm đôi đâm vào vùng đầu Nguyễn Ngọc H khiến Nguyễn Ngọc H bị chảy máu. Khi bị Nguyễn Quang L đánh, Nguyễn Ngọc H cùng chị Nguyễn Thị Đ (sinh năm 1998, cư trú tại khu phố 1, phường C, thành phố B, là người yêu của Nguyễn Ngọc H) bỏ chạy vào nhà 01 người dân, để né tránh. Nguyễn Quang L đuổi theo, gọi Nguyễn Ngọc H ra, để tiếp tục đánh nhau, nhưng Nguyễn Ngọc H không ra, nên Nguyễn Quang L đi về. Sau đó, chị Nguyễn Thị Đ gọi điện cho anh Nguyễn Minh C (sinh năm 1995, cư trú tại khu phố 1, phường C, thành phố B, là anh ruột của Nguyễn Thị Đ) kể lại sự việc Nguyễn Ngọc H bị nhóm của Nguyễn Quang L đánh. Nguyễn Minh C nghe vậy, liền gọi điện cho Đinh Quốc T (tên gọi khác là Tí Hùng, sinh năm 1995, thường trú tại 238/2, khu phố 8A, phường C, thành phố B, tỉnh Đồng Nai), rủ đi gặp nhóm của Nguyễn Quang L để nói chuyện. Đinh Quốc T đồng ý.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Quang L, Nguyễn Đình C, Lê Văn Tiến D, Nguyễn Trần Minh Đ, Minh H cùng với Khổng Hữu N và một người tên Nguyễn Thanh B (chưa rõ nhân thân, lai lịch), đang uống nước tại quán của bà Nguyễn Thị Cẩm T (sinh năm 1963, thuộc tổ 87, khu phố 12, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai), thì anh Nguyễn Minh C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, biển kiểm soát số 60F1-359.74 chở theo anh Đinh Quốc T đến. Lúc này, Nguyễn Minh C hỏi Nguyễn Quang L: “Tại sao mày đánh em tao?”. Nguyễn Quang L trả lời: “Nói chuyện xong rồi, huề rồi”. Nguyễn Minh C nói: “Vậy thì đi với tao một chút”. Nhưng Nguyễn Đình C, Hữu Khổng Hữu N không đồng ý và nói: “Có gì thì giải quyết tại đây”. Khi nghe Nguyễn Đình C và Hữu Khổng Hữu N nói vậy thì Nguyễn Minh C nói: “Tụi mày đợi tao một tý”, rồi điều khiển xe mô tô chở Đinh Quốc T bỏ đi. Nguyễn Quang L đi vào bãi đất trống cách đó khoảng 20 mét lấy ra 01 bao tải màu trắng, bên trong có 07 con dao tự chế bằng kim loại, dài 1,7 mét, cán dao dài 1,5 mét bằng ống tuýp tròn, có đường kính 2,5 cm, phần đầu dao dài 20 cm, có lưỡi dao sắc và nhọn đầu và 01 mã tấu bằng kim loại, dài 59 cm, mũi dao nhọn, cán màu đen, để làm hung khí đánh nhau.

Nguyễn Minh C điều khiển xe mô tô đến trước cửa nhà Nguyễn Ngọc H tại khu phố 7, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, gọi chị Nguyễn Thị Đ ra hỏi: “Thằng Nguyễn Quang L có nói chuyện, hay xin lỗi, gì chưa?”. Chị Nguyễn Thị Đ trả lời: “Có thấy gì đâu”. Sau đó, Nguyễn Minh C điện thoại cho anh Vũ Minh Khổng Hữu N (sinh năm 1995, thường trú 385/46/78, khu phố 6, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai) đến gặp nhóm của Nguyễn Quang L, để giải quyết mâu thuẫn. Anh Minh Khổng Hữu N đồng ý. Đến khoảng 19 giờ 37 phút cùng ngày, Nguyễn Minh C điều khiển xe mô tô chở Đinh Quốc T và anh Minh Khổng Hữu N đến dừng trước quán nước của bà Tú. Thấy nhóm của Nguyễn Minh C điều khiển xe mô tô quay lại nên Nguyễn Quang L, Nguyễn Đình C cầm mỗi người 01 con dao tự chế, dài 1,7 mét, còn Hữu Khổng Hữu N cầm 01 dao mã tấu, dài 59 cm, mũi dao nhọn (do Nguyễn Quang L mang đến trước đó). Thấy nhóm của

Nguyễn Quang L cầm hung khí, Nguyễn Minh C đi vào nói: “Tao hỏi em tao rồi, nó bảo tụi mày chưa gọi điện gì hết”. Đinh Quốc T nói: “Tụi mày làm gì, mà chuẩn bị hàng ghê vậy”. Lúc này, Nguyễn Đình C cầm dao tự chế lao đến đâm về phía Nguyễn Minh C 01 cái nhưng không trúng. Nguyễn Đình C tiếp tục đâm 01 cái về phía Nguyễn Minh C nhưng Nguyễn Minh C né được nên trúng vào tay phải của Khổng Hữu N gây thương tích 02%. Hữu Khổng Hữu N dùng mã tấu chém 01 cái vào đầu; 01 cái vai phải của Đinh Quốc T gây thương tích. Nguyễn Quang L dùng dao đâm 01 cái trúng vùng ngực trái của Nguyễn Minh C. Khi bị nhóm của Nguyễn Quang L dùng hung khí tấn công, Nguyễn Minh C, Đinh Quốc T và anh Minh Khổng Hữu N bỏ chạy được một đoạn, thì Nguyễn Minh C gục ngã xuống đường. Nguyễn Minh C và Đinh Quốc T được người dân đưa đến Bệnh viện đa khoa Thống Nhất cấp cứu, nhưng do vết thương quá nặng, nên Nguyễn Minh C đã tử vong. Đến 22 giờ cùng ngày, Nguyễn Quang L, Nguyễn Đình C, Khổng Hữu N, đến Công an phường A, thành phố B, đầu thú.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường vào lúc 22 giờ 30 phút ngày 23/01/2022, Công an tỉnh Đồng Nai xác định: Nơi xảy ra vụ án là đoạn đường hẻm thuộc tổ 87, khu phố 12, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 216/KL-KTHS ngày 14/02/2022, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của anh Nguyễn Minh C như sau:

- Dấu hiệu chính: Vết rách da hình bầu dục vùng ngực trái, rách cơ liên sườn, rách bao màng ngoài tim, rách cơ tim tâm thất hai bên, có nhiều máu loãng lẫn máu cục khoang lồng ngực trái và khoang màng ngoài tim.

- Nguyên nhân tử vong: Sốc mất máu do vết thương thấu ngực trái.

- Hung khí: Vật sắc nhọn.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 228/TgT/2022 ngày 08/3/2022, Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận tình trạng thương tích của Đinh Quốc T như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Nứt sọ trán phải dài 4,5cm, điện não đồ không có ổ tổn thương tương ứng.

- Sẹo trán cung mày phải kích thước 08x0,3cm.

- Sẹo đỉnh vai phải dài 06cm trong đó rộng nhất 0,4cm và hẹp nhất 0,2cm.

2. Kết luận:

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Đinh Quốc T là: 20% (Hai mươi phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Vật gây thương tích: Vật sắc.

Tại Kết luận giám định số 2052/KL-KTHS ngày 01/7/2022, Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Bộ Công an kết luận truy

nguyên về mẫu máu trên các hung khí và dấu vết máu thu được tại hiện trường như sau:

- Trên con dao dạng mã tấu bằng kim loại dài 59cm, mũi dao nhọn, cán màu đen, buộc dây dù màu xanh có dính máu người. Phân tích ADN từ mẫu máu này được kiểu gen trùng với kiểu gen của anh Đinh Quốc T.

- Dấu vết nghi máu thu tại hiện trường là máu người. Phân tích ADN từ mẫu máu này được kiểu gen trùng với kiểu gen của anh Nguyễn Minh C.

- Trên cây dao tự chế dài 1,7m, cán dao dài 1,5m bằng ống tít tròn có đường kính 2,5cm, phần đầu dao dài 20cm, có lưỡi dao sắc và cong đầu có dính máu người. Phân tích ADN từ mẫu máu này được kiểu gen lẫn nhiều nguồn nên không truy nguyên được cá thể.

- Không phát hiện dấu vết máu trên 05 (năm) con dao tự chế dài 1,7m, cán dao dài 1,5m bằng ống tuýp tròn có đường kính 2,5cm, phần đầu dao dài 20cm, có lưỡi dao sắc, nhọn đầu và 01 (một) con dao tự chế dài 76cm.

- Vật chứng của vụ án bị thu giữ gồm: 01 (một) cây dao phóng lợn chiều dài 1,7 mét, phần cán dài 1,5 mét, phần lưỡi 21cm, lưỡi dao bản rộng 7,5cm trên lưỡi dao có dính chất màu nâu (nghi là máu), phần cán và phần lưỡi dao đều bằng kim loại màu trắng; 01 (một) cây dao phóng lợn chiều dài 1,7 mét, phần cán dài 1,5 mét, phần lưỡi 21cm, lưỡi dao bản rộng 7,5cm, phần cán và phần lưỡi dao đều bằng kim loại màu trắng; 06 con dao các loại gồm: 04 con dao tự chế dài 1,7 mét, 01 dao mã tấu dài 59cm, 01 dao tự chế dài 67cm; mẫu máu thu tại hiện trường vụ án; mẫu máu của nạn nhân Nguyễn Minh C.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 173/2022/HS-ST ngày 29-12-2022, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai quyết định:

Căn cứ điểm a, điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quang L, Khổng Hữu N và Nguyễn Đình C phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng các điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang L 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/01/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng các điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Khổng Hữu N 16 (Mười Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/01/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình C 16 (Mười Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/01/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, án phí, trách nhiệm chậm thi hành bản án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

- Ngày 03/1/2022, bị cáo Nguyễn Đình C kháng cáo xin giảm hình phạt vì mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo, là quá nặng.

- Cùng ngày 10/01/2023, đại diện của bị hại Nguyễn Minh C là ông Nguyễn Minh D, và bị hại anh Đinh Quốc T cùng kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Quang L, Nguyễn Đình C và Khổng Hữu N vì các bị cáo phạm tội có tổ chức, giết nhiều người, phạm tội có tính chất côn đồ, cố tình thực hiện tội phạm đến cùng; Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng mức hình phạt đối với các bị cáo, là quá nhẹ.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

Chủ tọa công bố Đơn xin rút kháng cáo đề ngày 06/02/2023 của bị cáo Nguyễn Đình C. Bị cáo Nguyễn Đình C trình bày việc rút đơn kháng cáo của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện.

Đại diện của bị hại Nguyễn Minh C là ông Nguyễn Minh D, và bị hại anh Đinh Quốc T giữ nguyên kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Quang L, Khổng Hữu N và Nguyễn Đình C.

*Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh về việc giải quyết vụ án:*

Nguyễn Đình C cầm dao tự chế lao đến đâm về phía Nguyễn Minh C, nhưng Nguyễn Minh C tránh được, nên trúng vào tay phải của Khổng Hữu N, gây thương tích 02%; Khổng Hữu N dùng mã tấu chém 01 cái vào đầu, 01 cái vào vai phải của Đinh Quốc T, gây thương tích cho Đinh Quốc T, tỉ lệ tổn thương cơ thể của Đinh Quốc T là 20%; Nguyễn Quang L dùng dao, đâm 01 cái, trúng vùng ngực trái của Nguyễn Minh C, khiến Nguyễn Minh C tử vong.

Các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm truy tố, xét xử cả ba bị cáo phạm tội “Giết người”, với tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, là đúng pháp luật.

Sau khi đâm bị hại, các bị cáo có đuôi theo bị hại, thấy nhóm bị hại bỏ chạy thì nhóm bị cáo tự động dừng lại, chứng tỏ các bị cáo không cố tình thực hiện tội phạm đến cùng (điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015).

Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội, các bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú, đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đối với các bị cáo là đúng pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt Nguyễn Quang L 20 năm tù; Không Hữu N 16 năm 06 tháng tù và Nguyễn Đình C 16 năm tù, đều về tội “Giết người” là có căn cứ.

Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người bị hại anh Đinh Quốc T và đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Minh C là ông Nguyễn Minh D, về việc tăng hình phạt đối với ba bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm và đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình C.

*Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Quang L, Không Hữu N, Nguyễn Đình C, do Hội đồng xét xử phúc thẩm chỉ định:* Luật sư Vũ Thanh H, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh trình bày:

Thông nhất nội dung bản án hình sự sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo về tội danh và hình phạt vì các bị cáo tuổi đời còn trẻ, không lo làm ăn, khi phạm tội có sử dụng rượu bia, hành vi phạm tội côn đồ, hung hãn, gia đình các bị cáo ít thăm hỏi bị hại và đại diện bị hại. Tuy nhiên, các bị cáo đã đầu thú, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt, giữ nguyên mức hình phạt, như Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại và đại diện hợp pháp của người bị hại:* Luật sư Hà Mạnh T, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai trình bày:

Thông nhất tội danh và khung hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo; đề nghị không áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự vì số tiền bồi thường các bị cáo khắc phục rất thấp so với yêu cầu bồi thường của bị hại đưa ra. Sau khi xét xử sơ thẩm, gia đình các bị cáo không thăm hỏi gì gia đình bị hại, chứng tỏ các bị cáo không ăn năn hối cải, nên không tác động gia đình thăm hỏi, bồi thường cho gia đình bị hại.

Các bị hại không có lời nói, hay hành động gì tấn công các bị cáo, nhưng Nguyễn Quang L chuẩn bị hãm một bao hung khí, ba bị cáo tấn công bị hại, làm một người chết và một người bị thương 20%, thể hiện tính côn đồ, hung hãn, hậu quả đặc biệt lớn. Tại phiên tòa, các bị cáo còn đổ lỗi cho bị hại, là chưa ăn năn, hối cải. Sau khi các bị hại bỏ chạy, các bị cáo còn rượt theo sau, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, thực hiện tội phạm đến cùng.

Mức hình phạt áp dụng đối với ba bị cáo là nhẹ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, tăng hình phạt đối với ba bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Đơn kháng cáo của bị hại anh Đinh Quốc T, của đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Minh C là ông Nguyễn Minh D còn trong hạn luật định và hợp lệ nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[1.2]. Đơn kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Nguyễn Đình C là hợp lệ nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Tuy nhiên, trước khi Tòa án cấp phúc thẩm mở phiên tòa, ngày 06/02/2023, Nguyễn Đình C rút đơn kháng cáo. Đơn xin rút kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình C có xác nhận của Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai. Tại phiên tòa phúc thẩm, Nguyễn Đình C trình bày việc rút kháng cáo của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện. Căn cứ Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Tòa án cấp phúc thẩm đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình C. Tuy nhiên, do bị hại anh Đinh Quốc T, đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Minh C là ông Nguyễn Minh D kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với Nguyễn Đình C. Do đó, Tòa án cấp phúc thẩm vẫn xem xét trách nhiệm hình sự của bị cáo Nguyễn Đình C theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung:

Xuất phát từ mâu thuẫn trước đó giữa Nguyễn Quang L với anh Nguyễn Ngọc H, nên chị Nguyễn Thị Đ (là người yêu của Nguyễn Ngọc H) đã gọi điện thoại cho anh trai của chị Nguyễn Thị Đ là anh Nguyễn Minh C tìm nhóm của Nguyễn Quang L, để giải quyết mâu thuẫn. Nguyễn Minh C đồng ý và rủ thêm anh Đinh Quốc T, cùng anh Vũ Minh Khổng Hữu N, tìm nhóm của Nguyễn Quang L.

Khoảng 19 giờ ngày 23/01/2022, tại khu phố 12, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Đình C cầm dao tự chế lao đến đâm về phía Nguyễn Minh C, nhưng Nguyễn Minh C tránh được, nên trúng vào tay phải của Khổng Hữu N, gây thương tích 02%; Khổng Hữu N dùng mã tấu chém 01 cái vào đầu, 01 cái vào vai phải của Đinh Quốc T, gây thương tích cho Đinh Quốc T, tỉ lệ tổn thương cơ thể của Đinh Quốc T là 20%; Nguyễn Quang L dùng dao, đâm 01 cái, trúng vùng ngực trái của Nguyễn Minh C, khiến Nguyễn Minh C bị tử vong.

[2.1]. Về tội danh: Với hành vi phạm tội nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Nguyễn Quang L, Khổng Hữu N và Nguyễn Đình C phạm tội “Giết người”, tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng pháp luật.

[2.2]. Xét kháng cáo của bị hại anh Đinh Quốc T và đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Minh D về việc đề nghị tăng hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Quang L, Khổng Hữu N và Nguyễn Đình C:

[2.2.1]. Về căn cứ pháp lý:

Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trước đó, mà các bị cáo dùng hung khí nguy hiểm tấn công người bị hại, hành vi của 03 bị cáo đều thể hiện tính côn đồ, hung hãn.

Vật chứng của vụ án thu giữ, gồm: 01 cây dao phóng lợn chiều dài 1,7 mét, phần cán dài 1,5 mét, phần lưỡi 21 cm, lưỡi dao bản rộng 7,5cm trên lưỡi dao có dính chất màu nâu (nghỉ là máu), phần cán và phần lưỡi dao đều bằng kim loại màu trắng; 01 cây dao phóng lợn chiều dài 1,7 mét, phần cán dài 1,5 mét, phần lưỡi 21 cm, lưỡi dao bản rộng 7,5cm, phần cán và phần lưỡi dao đều bằng kim loại màu trắng; 06 con dao các loại, gồm: 04 con dao tự chế dài 1,7 mét, 01 dao mã tấu dài 59 cm, 01 dao tự chế dài 67 cm.

Cụ thể, Nguyễn Quang L dùng dao đâm thấu ngực trái của bị hại Nguyễn Minh C, dẫn đến Nguyễn Minh C tử vong.

Khổng Hữu N dùng mã tấu chém 01 cái vào đầu, 01 cái vào vai của bị hại anh Đinh Quốc T, gây nên vết thương cho Đinh Quốc T nứt sọ trán dài 4,5cm, sọ trán cung mày phải kích thước 08x0,3cm; sọ đỉnh vai phải dài 06cm, tỷ lệ tổn thương cơ thể gây nên cho Đinh Quốc T là 20%. Mặc dù, giữa bị cáo Khổng Hữu N và Đinh Quốc T trước đó không có mâu thuẫn, theo bị cáo trình bày, chỉ vì Đinh Quốc T có cử chỉ, lời nói khiêu khích, thách thức đối với bị cáo, mà bị cáo dùng mã tấu bằng kim loại, dài 59cm, mũi dao nhọn, là hung khí nguy hiểm chém vào đầu (vùng trán) và vai của Đinh Quốc T, là vùng trọng yếu của cơ thể con người. Do đó, hành vi phạm tội của Khổng Hữu N đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”, thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt.

Trong lúc nhóm của bị cáo đang nói chuyện với nhóm của bị hại, Nguyễn Đình C là người đầu tiên cầm dao tự chế lao đến định đâm Nguyễn Minh C, nhưng không trúng. Nguyễn Đình C tiếp tục đâm một cái nữa về phía Nguyễn Minh C, nhưng Nguyễn Minh C né được, nên trúng vào tay phải của Khổng Hữu N, gây thương tích cho Khổng Hữu N 02%. Hung khí Nguyễn Đình C sử dụng là con dao tự chế bằng kim loại, dài khoảng 1,7 mét, phần đầu dao dài 20cm, có lưỡi dao sắc và nhọn, là hung khí rất nguy hiểm. Tại các Biên bản ghi lời khai thể hiện, bị cáo nhận thức được nếu dùng hung khí này đâm trúng vào cơ thể con người, thì có thể gây thương tích hoặc tử vong. Nhưng chỉ vì bảo vệ bạn bè mà Nguyễn Đình C sử dụng con dao này chém nhiều nhất về phía người bị hại. Nguyễn Đình C là người đầu tiên sử dụng hung khí tấn công bị hại, chính sự hung hãn của Nguyễn Đình C củng cố sự hung hãn của bị cáo Nguyễn Quang L và bị cáo Khổng Hữu N. Do đó, Nguyễn Đình C cũng phải chịu mức hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của mình.

Hồ sơ vụ án thể hiện và tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận trước và trong khi gây án, mặc dù các bị cáo không bàn bạc, phân công vai trò, nhiệm vụ cụ thể, nhưng cả ba bị cáo đều hiểu cần phải cùng nhau đánh Nguyễn Minh C và Đinh Quốc T. Khi Nguyễn Quang L lấy số hung khí đã cất giấu trước đó, để chuẩn bị đánh nhau, Khổng Hữu N và Nguyễn Đình C biết, mà không ngăn cản. Cả ba bị cáo đã tiếp nhận ý chí của nhau, trong việc cùng dùng hung khí nguy hiểm tấn công bị hại. Do đó, bị cáo Nguyễn Đình C tuy không trực tiếp gây ra cái chết cho bị hại Nguyễn Minh C, và thương tích cho bị hại Đinh Quốc T, nhưng như đã phân tích, Nguyễn Minh C cũng phải chịu trách nhiệm hình sự chung về

hậu quả do hành vi phạm tội của Quốc T và Khổng Hữu N gây ra cho các bị hại. Tương tự như vậy, Quốc cũng phải chịu trách nhiệm hình sự chung về hậu quả thương tích do Khổng Hữu N gây ra cho bị hại Đinh Quốc T, và Khổng Hữu N cũng phải chịu trách nhiệm hình sự chung về hậu quả chết người do Quốc gây ra cho bị hại Nguyễn Minh C.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, được pháp luật bảo vệ. Với các phân tích trên cho thấy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử cả 03 bị cáo phạm tội theo điểm a “Giết 02 người trở lên”; điểm n “Có tính chất côn đồ”, khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, là đúng pháp luật.

Hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay thể hiện, sau khi gây thương tích cho các bị hại, thì Nguyễn Quang L và Khổng Hữu N đuổi theo các bị hại khoảng 10 mét đến 50 mét, rồi tự động dừng lại. Do đó, kháng cáo của Đinh Quốc T và ông Nguyễn Minh D cho rằng hành vi phạm tội của các bị cáo phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015: “Cố tình thực hiện tội phạm đến cùng”, là không có căn cứ.

#### [2.2.2]. Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội, các bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đối với các bị cáo, là đúng pháp luật.

Tuy số tiền các bị cáo tác động gia đình bồi thường cho bị hại và đại diện bị hại không nhiều, nhưng gia đình các bị cáo có đơn xác nhận hoàn cảnh khó khăn, nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đối với các bị cáo, là thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự quy định mức hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất và mức độ thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò của từng bị cáo, quyết định mức hình phạt đối với Nguyễn Quang L là 20 năm tù; Khổng Hữu N 16 năm 06 tháng tù, Nguyễn Đình C 16 năm tù là đúng pháp luật, không nhẹ. Đồng thời, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tuổi đời còn trẻ. Do đó, không có căn cứ tăng hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Quang L, Khổng Hữu N và Nguyễn

Đình C, theo kháng cáo của bị hại anh Đình Quốc T và đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Minh D.

[2.3]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh: là phù hợp, nên được chấp nhận.

[2.4]. Quan điểm của luật sư bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Quang L, Khổng Hữu N và Nguyễn Đình C: được chấp nhận.

[2.5]. Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại anh Đình Quốc T, đại diện hợp pháp của người bị hại ông Nguyễn Minh D: không được chấp nhận.

[2.6]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm nêu trên không bị kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[2.7]. Về án phí phúc thẩm hình sự:

Bị hại anh Đình Quốc T, đại diện hợp pháp của người bị hại ông Nguyễn Minh D không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

Các bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ Điều 348; điểm a Khoản 1, Khoản 2 Điều 355; Điều 356 và Điều 343 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình C.

2. Không chấp nhận kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt của bị hại anh Đình Quốc T và người đại diện hợp pháp của bị hại anh Nguyễn Minh C là ông Nguyễn Minh D, đối với các bị cáo Nguyễn Quang L, Khổng Hữu N và Nguyễn Đình C.

3. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 173/2022/HS-ST ngày 29-12-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai:

*Tuyên bố:* Các bị cáo Nguyễn Quang L, Khổng Hữu N và Nguyễn Đình C phạm tội “Giết người”;

- Áp dụng điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt Nguyễn Quang L 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/01/2022. Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Áp dụng điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt Không Hữu N 16 (Mười Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/01/2022. Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Xử phạt Nguyễn Đình C 16 (Mười Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/01/2022. Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm nêu trên không bị kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Án phí hình sự phúc thẩm:

Bị hại anh Đinh Quốc T và đại diện hợp pháp của người bị hại anh Nguyễn Minh C là ông Nguyễn Minh D, không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

Các bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Thu Thủy      Nguyễn Văn Khương**

**Nguyễn Thị Thúy Hòa**